TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-DS	*Vĩnh Thạnh, ngày 02 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP X.

Địa chỉ: Tầng H, Văn phòng số L+16 Tòa nhà V, số G L, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Hà P - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Trần Duy H – Chức vụ: Nhân viên phòng xử lý nợ

2. Ông Vũ Hải Đ – Chức vụ: Chuyên viên phòng xử lý nợ.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu T đồng ý chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP X (E) số tiền 861.120.282 đồng *(Tám trăm sáu mươi một triệu một trăm hai mươi nghìn hai trăm tám mươi hai đồng)*. Trong đó: Nợ gốc hợp đồng tín dụng số: LAV-220099702/2001 ngày 22/11/2022 là 756.663.976 đồng, nợ lãi là 89.619.224 đồng (tính đến ngày 25/01/2024). Số tiền 14.837.082 đồng Trong đó: Nợ gốc theo Giấy

đề nghị phát hành kim hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ký ngày 24/11/2022 là 13.037.682 đồng và lãi 1.799.400 đồng (tính đến ngày 25/01/2024).

Bà Nguyễn Thị Thu T còn phải chịu lãi phát sinh tính từ ngày 26/01/2024 cho đến khi trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng số: LAV-220099702/2001 ngày 22/11/2022 và Giấy đề nghị phát hành kim hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ký ngày 24/11/2022.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Thu T không thanh toán nợ thì Ngân hàng TMCP X (E) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất diện tích 1007,6m^2, tại thửa số 294, loại đất CLN, tờ bản đồ số 9, do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp giấy chứng nhận số: CS 08343/CNTT ngày 20/5/2022 cập nhật thay đổi chủ sỡ hữu ngày 08/11/2022, do bà Nguyễn Thị Thu T đứng tên, đất tọa lạc tại Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất diện tích 1006,5m^2, tại thửa số 295, loại đất CLN, tờ bản đồ số 9, do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp giấy chứng nhận số: CS 08344/CNTT ngày 20/5/2022 cập nhật thay đổi chủ sỡ hữu ngày 08/11/2022, do bà Nguyễn Thị Thu T đứng tên đất tọa lạc tại Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất diện tích 1016,7m^2, tại thửa số 296, loại đất CLN, tờ bản đồ số 9, do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp giấy chứng nhận số: CS 08345/CNTT ngày 20/5/2022 cập nhật thay đổi chủ sỡ hữu ngày 08/11/2022, do bà Nguyễn Thị Thu T đứng tên đất tọa lạc tại Thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước *(Tài sản thế chấp được ghi nhận trong biên bản xem xét thẩm định tại chỗ do Tòa án lập ngày 19/01/2024).* Trường hợp phát mãi tài sản không đủ trả nợ thì bà T tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán cho đến khi trả hết nợ còn lại.

Về chi phí tố tụng Bà Nguyễn Thị Thu T phải chịu 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* và chịu trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP X (E) số tiền này.

Về án phí: Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu 18.916.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Ngân hàng X được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 18.205.000đ *(Mười tám triệu hai trăm lẻ năm ngàn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006755 ngày 13/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Nhật Trường